

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2022/HS-ST**

Ngày 02-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HUNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đại và ông Lê Xuân Thuật

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02/11/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2022/HSST ngày 11/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 19/10/2022, đối với bị cáo:

*** Lương Đình H**, sinh năm 1958 tại huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đình C và con bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Thị C và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

Người chứng kiến: Ông Trịnh Văn Đ, sinh năm 1967, trú tại: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 05 giờ 10 phút ngày 29/6/2022, tại thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Công an xã, huyện Y bắt quả tang Lương Đình H sinh năm 1958 Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: thu tại túi lòng bàn tay trái của Hay 03 gói giấy nhỏ màu trắng có in chữ, trong đó có 02 gói giấy kích thước (1,5x3)cm, 01 gói giấy còn lại có kích thước (1,5x2,5)cm bên trong các gói này đều chứa chất cục bột

màu trắng, niêm phong ký hiệu M1; tại túi quần phía trước bên trái H đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh bên trong lắp 02 sim số 0977714657 và 0363659561, niêm phong ký hiệu M2; tại túi quần phía sau bên phải của H số tiền 150.000đồng, niêm phong ký hiệu M3. H khai nhận gói giấy thu giữ là ma túy của Lương Đình H mua để sử dụng. Cùng ngày, Công an xã L bàn giao hồ sơ và H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ để điều tra theo thẩm quyền. (Bút lục số: 25-35).

Ngày 29/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Đình H. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. (Bút lục số: 38-39).

Tại bản Kết luận giám định số 302/KL-KTHS(MT) ngày 02/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi kí hiệu M1, có khối lượng là 0,236g là ma túy, là loại Heroine. Mẫu hoàn lại được niêm phong trong phong bì ghi số 302/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,231g Heroine, 03 mảnh giấy đựng ma túy và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Các mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên quản lý. (Bút lục số: 42-45).

Quá trình điều tra, Lương Đình H khai nhận: Hay là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2000 cho đến nay. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 05 giờ 00 ngày 29/6/2022, H đi bộ một mình từ nhà đến khu vực xóm Tân Châu để tìm người bán ma túy. Khi đến nơi thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, H không rõ tên, tuổi địa chỉ của người này. H hỏi mua của người này 600.000đồng tiền ma túy thì người này đồng ý. Hay đưa 600.000đồng thì người đàn ông này đưa lại cho H 03 gói giấy nhỏ bên trong có chứa ma túy. Hay cầm ở tay và đi trên đường về đến thôn T, xã L thì bị Công an xã L phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng có liên quan. (Bút lục số: 59-64, 67-68, 81-97).

Đối với 0,236g Heroine thu giữ là của H, mua về mục đích để sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, bên trong có 02 sim. Quá trình xác minh xác định là điện thoại của H, H dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ.

Đối với số tiền 150.000đồng là tài sản của Hay, không liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện đang được tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện Yên Mỹ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 107/CT-VKS-YM ngày 11/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Lương Đình H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Lương Đình H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Đình H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2022. Ngoài ra, còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã L lập ngày 29/6/2022; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến là anh Trịnh Văn Đ; Bản kết luận giám định số 302/KLKHTS (MT) ngày 02/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 29/6/2022 tại thôn T, xã L, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Lương Đình H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,236g Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng đều bị pháp luật cấm, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý tàng trữ 0,236 gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Lương Đình H về tội Tàng trữ trái phép

chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Đình H là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy:*

Bị cáo Hay không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là ông Lương Văn C được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; vợ bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã cao tuổi, sức khỏe yếu xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức án như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, tuổi đã cao thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về biện pháp tư pháp:*

- Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh bên trong có hai sim, trong niêm phong ký hiệu D1 và số tiền 150.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] *Về nguồn gốc số ma túy:* Lương Đình H khai số ma túy mà Cơ quan công an đã thu giữ của bị cáo, bị cáo mua của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lương Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt: Bị cáo Lương Đình H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,231g Heroine thu giữ của bị cáo Lương Đình H hoàn trả sau giám định và toàn bộ giấy bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 302/KL-KTHS(MT).

- Trả lại bị cáo Lương Đình H 01 điện thoại di động Masstel, màu xanh bên trong có hai sim, trong niêm phong ký hiệu D1 và số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền trên đang ở tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/10/2022).

5. Về án phí: Bị cáo Lương Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Đình H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 02/11/2022./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Yên Mỹ;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THA DS huyện Yên Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPCQ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Thu Hương